TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐST-HNGĐ.	*Đan Phượng, ngày 12 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đình C, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Cụm 2, thôn Thuận, xã Song Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố H.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 1/96 phố Phượng Trì, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình C và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Có 02 con chung là cháu Trần Thu T1, sinh ngày 03/3/1998, cháu Trần Quỳnh T2, sinh ngày 22/11/2003. Hai bên thỏa thuận, chị Bùi Thị N nuôi dưỡng cháu Trần Quỳnh T2 cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Bùi Thị N không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Đình C cho đến khi chị N có yêu cầu mới.

Cháu Trần Thu T1 đã thành niên, không mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động vì vậy Tòa án không giải quyết.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Anh Trần Đình C và chị Bùi Thị N đều xác định không có tài sản chung.

+ Về nợ, công sức: Anh Trần Đình C và chị Bùi Thị N đều xác định không có nợ, không có công sức.

+ Về án phí: Anh Trần Đình C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005884 ngày 27/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố H. Hoàn trả lại cho anh Trần Đình C số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- UBND xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng; TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa